

TÌNH HÌNH SỬ DỤNG KHÁNG SINH TRONG CHĂN NUÔI GÀ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TRÀ VINH

Nguyễn Thị Kim Quyên và Trương Văn Hiếu

Bộ môn Chăn nuôi Thú y, Khoa Nông nghiệp-Thủy sản, Trường Đại học Trà Vinh

Tác giả liên hệ: Nguyễn Thị Kim Quyên. Điện thoại: 0355.346.504. Email: quyen@tvu.edu.vn

TÓM TẮT

Nghiên cứu được tiến hành trên 135 cơ sở chăn nuôi gà tại tỉnh Trà Vinh với mục tiêu nhằm đánh giá thực trạng việc sử dụng kháng sinh trong chăn nuôi gà. Kết quả nghiên cứu cho thấy việc sử dụng kháng sinh còn khá phổ biến tại các cơ sở chăn nuôi gà, có 16 loại kháng sinh thương phẩm được sử dụng, trong đó Amox-Colis được sử dụng phổ biến (62,22%). Có tới 86,67% cơ sở chăn nuôi gà được phỏng vấn có sử dụng kháng sinh để phòng bệnh cho gà và 100% cơ sở có sử dụng kháng sinh để trị bệnh cho gà. Ngoài ra còn có một số cơ sở chăn nuôi gà sử dụng kháng sinh để kích thích tăng trọng (15,56%). Chỉ có 69,63% cơ sở chăn nuôi gà sử dụng kháng sinh có liều dùng theo khuyến cáo của nhà sản xuất, các cơ sở chăn nuôi gà còn lại là sử dụng liều khác. Có một số cơ sở tự ý sử dụng kháng sinh cho gà (32,59%), không ngưng thuốc theo chỉ định trên nhãn thuốc để xuất bán gà (91,11%) và có tới 91,85% cơ sở chăn nuôi gà không gửi mẫu đi làm kháng sinh đồ. Việc sử dụng kháng sinh không kiểm soát tại các cơ sở chăn nuôi có thể làm tăng nguy cơ kháng thuốc kháng sinh của các vi khuẩn gây bệnh, gây thiệt hại cho người chăn nuôi và ảnh hưởng sức khỏe cộng đồng.

Từ khóa: kháng sinh, liều kháng sinh, gà, tỉnh Trà Vinh

ĐẶT VẤN ĐỀ

Ở Trà Vinh, chăn nuôi gà là nghề chăn nuôi truyền thống lâu đời và hiện nay việc chăn nuôi gà đã trở thành một trong những nghề sản xuất chính trong lĩnh vực nông nghiệp. Theo Chăn nuôi Việt Nam (2022), tổng đàn gia cầm toàn tỉnh năm 2022 có 7239 ngàn con, trong đó số lượng đàn gà 5872 ngàn con (gà thịt 5191 ngàn con và gà đẻ 681 ngàn con). Hiện tại, giá thức ăn chăn nuôi gà liên tục tăng và duy trì ở mức cao, nhưng chăn nuôi gà vẫn duy trì phát triển nhờ giá thịt, trứng ở mức khá cao, thị trường tiêu thụ ổn định, các hộ chăn nuôi có lãi. Trên thực tế cho thấy gà là vật nuôi dễ mắc các bệnh truyền nhiễm do vi khuẩn có sẵn trong môi trường chăn nuôi gây ra như *E.coli*, *Salmonella* và gà là loài động vật có tầm vóc nhỏ và dễ mắc cảm với kháng sinh, việc sử dụng thuốc thú y và kháng sinh trong chăn nuôi gà tràn lan, chưa được quản lý chặt chẽ và chưa nắm được nguyên tắc sử dụng kháng sinh. Việc sử dụng kháng sinh trong chăn nuôi gà chưa đúng quy định sẽ dẫn đến hiện tượng đề kháng kháng sinh trong chăn nuôi làm giảm hiệu quả điều trị bệnh gây thiệt hại kinh tế và khó khăn cho công tác phòng chống dịch bệnh trong chăn nuôi gà và có thể tồn dư kháng sinh trong thịt, trứng ảnh hưởng sức khỏe của người tiêu dùng (Rushton và cs., 2015). Vi khuẩn kháng kháng sinh từ vật nuôi sẽ truyền khả năng kháng thuốc này cho các vi khuẩn gây bệnh cho người nên việc sử dụng kháng sinh không hợp lý là mối đe dọa nguy hiểm đối với sức khỏe cộng đồng (Da Costa và cs., 2013). Nên nghiên cứu này là tiền đề cung cấp những thông tin cơ bản về thực trạng sử dụng kháng sinh trong chăn nuôi gà tại tỉnh Trà Vinh, nhằm góp phần đưa ra biện pháp sử dụng thuốc an toàn, hiệu quả trong việc phòng trị bệnh trên gà và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho người tiêu dùng sản phẩm chăn nuôi gà tại tỉnh Trà Vinh nói riêng và cả nước nói chung.

VẬT LIỆU VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Vật liệu nghiên cứu

Bộ câu hỏi phỏng vấn các cơ sở chăn nuôi gà trên địa bàn tỉnh Trà Vinh có 31 câu hỏi, bao gồm các câu hỏi lựa chọn và câu hỏi mở.

Thời gian và địa điểm nghiên cứu

Thời gian nghiên cứu: được thực hiện từ ngày 01 tháng 11 năm 2022 đến ngày 30 tháng 5 năm 2023.

Địa điểm nghiên cứu: Điều tra 135 cơ sở chăn nuôi gà tại thành phố Trà Vinh, thị xã Duyên Hải và các huyện Duyên Hải, Cầu Ngang, Trà Cú, Châu Thành, Càng Long, Cầu Kè và Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

Nội dung nghiên cứu

Nghiên cứu này tập trung vào tình hình chăn nuôi và sử dụng thuốc kháng sinh trong nuôi gà tại các cơ sở nuôi gà ở tỉnh Trà Vinh.

Phương pháp nghiên cứu

Các thông tin về sử dụng kháng sinh trong chăn nuôi gà được thu thập bằng phiếu điều tra được thiết kế sẵn bao gồm các nội dung như sau: thông tin chung về việc nuôi gà, tình hình dịch bệnh xảy ra trên gà, hiện trạng sử dụng thuốc kháng sinh trong chăn nuôi gà, các loại thuốc kháng sinh thường sử dụng nuôi gà và nhận xét của người nuôi gà về hiệu quả của việc sử dụng thuốc kháng sinh cho gà.

Điều tra tiến hành ngẫu nhiên 135 cơ sở chăn nuôi gà theo danh sách các cơ sở nuôi gà tại địa phương được cung cấp bởi các Trạm Chăn nuôi và Thú y các huyện, thị, thành phố, tỉnh Trà Vinh. Người điều tra đi đến từng cơ sở chăn nuôi gà phỏng vấn trực tiếp chủ cơ sở chăn nuôi, quan sát thực tế và ghi thông tin vào phiếu điều tra.

Xử lý số liệu

Số liệu được tổng hợp trên máy tính bằng phần mềm Excel 2010. Số liệu thống kê mô tả được xử lý bằng phần mềm SPSS 20 và sự sai khác về tỷ lệ được phân tích bằng phần mềm Minitab 16.0. So sánh thống kê được phân tích bằng sử dụng Chi-square. Các giá trị được cho là sai khác có ý nghĩa thống kê khi giá trị $p < 0,05$.

KẾT QUẢ VÀ THẢO LUẬN

Thông tin chung về các cơ sở chăn nuôi gà và tình hình dịch bệnh xảy ra trên gà tại tỉnh Trà Vinh

Chúng tôi đã tiến hành phỏng vấn 135 chủ cơ sở chăn nuôi gà tại tỉnh Trà Vinh, kết quả điều tra được thể hiện qua Bảng 1.

Bảng 1. Thông tin chung về việc nuôi gà tại các cơ sở điều tra (n=135)

Chỉ tiêu theo dõi	Cơ sở chăn nuôi gà	Tỷ lệ (%)
Quy mô nuôi		
<200 con	38	28,15
200-2000 con	55	40,74
2000-6000 con	42	31,11
Giống gà		
Gà địa phương	93	68,69
Gà nhập ngoại	42	31,11

Chỉ tiêu theo dõi	Cơ sở chăn nuôi gà	Tỷ lệ (%)
Quy trình nuôi		
Nhập gà vào chuồng cùng một lúc	135	100,0
Xuất gà bán cùng một lúc	71	52,59
Xuất gà bán từ từ	50	37,04
Phương thức nuôi		
Nhốt hoàn toàn	47	34,81
Bán chăn thả	53	39,26
Thả vườn	35	25,93
Nguồn gốc con giống		
Mua gà con từ các công ty bán giống	29	21,48
Mua gà con từ chợ về nuôi	22	16,30
Mua gà con từ các trại chăn nuôi gà bán giống	80	59,26
Mua gà con của những người chở gà con bán dạo	4	2,96
Mục đích nuôi gà		
Nuôi để ăn	18	13,33
Nuôi bán	101	74,81
Nuôi gia công cho công ty	16	11,85
Sử dụng thức ăn nuôi gà		
Thức ăn công nghiệp	85	62,96
Thức ăn tự trộn nhiều thành phần	22	16,30
Thức ăn công nghiệp và bổ sung thêm lúa, bắp	28	20,74
Phòng bệnh bằng vắc xin		
Phòng bệnh dịch tả gà	99	73,33
Phòng bệnh gumboro	57	42,22
Phòng bệnh tụ huyết trùng	47	34,81
Phòng bệnh cúm gia cầm	98	72,59
Phòng bệnh cầu trùng	0	0,00
Phòng bệnh bằng thuốc		
Thuốc bồi dưỡng	130	96,30
Thuốc kháng sinh	117	86,67
Thuốc ký sinh trùng	26	19,26
Các nhóm thuốc khác	34	25,19

Chỉ tiêu theo dõi	Cơ sở chăn nuôi gà	Tỷ lệ (%)
Tỷ lệ hao hụt		
Ít (<5%)	28	20,74
Trung bình (5-10%)	79	58,52
Cao (>10%)	28	20,74
Tập huấn kỹ thuật		
Được tập huấn	79	58,52
Chưa được tập huấn	56	41,48

Các cơ sở nuôi gà chăn nuôi với các quy mô nuôi khác nhau như hộ chăn nuôi nhỏ lẻ (<200 con), chăn nuôi nông hộ với quy mô trung bình (200-2000 con) và chăn nuôi trại quy mô nhỏ (2000-6000 con). Trong đó, các hộ chăn nuôi nhỏ lẻ và chăn nuôi nông hộ với quy mô trung bình thường nuôi các giống gà địa phương, chăn nuôi trại quy mô nhỏ nuôi các giống gà nhập ngoại. Tất cả các cơ sở điều tra đều mua gà con về nuôi cùng một lúc nhưng đến khi xuất bán gà cùng một lúc thì chỉ có các cơ sở chăn nuôi trại quy mô nhỏ, các cơ sở nuôi gà còn lại như hộ nuôi nhỏ lẻ và chăn nuôi nông hộ là xuất bán từ từ.

Các cơ sở chăn nuôi gà được phỏng vấn nuôi gà theo ba phương thức nuôi như nuôi bán thả, nuôi nhốt hoàn toàn và nuôi bán thả hoàn toàn. Các cơ sở nuôi gà mua gà con từ các trại chăn nuôi gà bán giống là chủ yếu, bên cạnh đó cũng có các cơ sở mua gà con từ công ty bán giống gà, mua từ chợ và cũng có vài cơ sở mua gà con của những người chở gà con bán dạo. Đa phần mục đích nuôi là để bán, nuôi gia công cho công ty chiếm số ít và có một số cơ sở nuôi gà để ăn. Thức ăn cho gà được sử dụng đa dạng như thức ăn công nghiệp, thức ăn công nghiệp có bổ sung thêm lúa, bắp và thức ăn tự có trộn nhiều thành phần lại với nhau.

Việc phòng trị bệnh cho gà thì các cơ sở chăn nuôi gà sử dụng vắc xin chủ yếu phòng các bệnh truyền nhiễm (dịch tả, gumboro, tụ huyết trùng, cúm...), trong các cơ sở nuôi gà được điều tra, không có cơ sở nào sử dụng vắc xin phòng bệnh cầu trùng cho gà. Các cơ sở nuôi gà chủ yếu sử dụng thuốc bồi dưỡng bổ sung cho gà để phòng bệnh, bên cạnh đó có nhiều (86,67%) cơ sở chăn nuôi sử dụng thuốc kháng sinh nhằm mục đích phòng bệnh cho gà, ngoài ra có một số cơ sở chăn nuôi gà sử dụng các nhóm thuốc khác. Phần lớn các cơ sở nuôi gà có tỷ lệ hao hụt trung bình (5-10%). Các cơ sở chăn nuôi gà có tỷ lệ hao hụt cao (>10%) và các cơ sở chăn nuôi gà có tỷ lệ hao hụt thấp (<5%) chiếm tỷ lệ như nhau 20,74%. Có 58,52% cơ sở chăn nuôi gà được tập huấn kỹ thuật chăn nuôi, các cơ sở nuôi nhỏ lẻ khi nuôi họ tự chăm sóc nuôi dưỡng và phòng trị bệnh cho gà.

Nhìn chung, nhận thức của người chăn nuôi gà về kỹ thuật chăm sóc nuôi dưỡng và phòng trị bệnh cho gà còn thấp, đặc biệt là số cơ sở sử dụng thuốc kháng sinh cho gà còn rất nhiều nên thông tin liên quan sử dụng kháng sinh một cách khoa học và an toàn là vấn đề cần được quan tâm.

Qua điều tra tình hình dịch bệnh xảy ra trên gà tại các cơ sở chăn nuôi gà tại Trà Vinh có kết quả như sau:

Bảng 2. Tình hình dịch bệnh xảy ra trên gà tại các cơ sở nuôi gà được phỏng vấn (n=135)

Chỉ tiêu theo dõi	Cơ sở chăn nuôi gà	Tỷ lệ (%)
Nhóm bệnh xảy ra trên gà		
Bệnh đường tiêu hóa	127	94,07
Bệnh đường hô hấp	127	94,07
Bệnh khác	11	8,15
Thời điểm thường xảy ra dịch bệnh		
Quanh năm	68	50,37
Khi chuyển mùa	38	28,15
Mưa hoặc nắng kéo dài	41	30,37
Bệnh xảy ra lúc thay đổi thời tiết đột ngột	64	47,41
Lứa tuổi dễ bị bệnh		
< 1 tuần tuổi	99	73,33
1-4 tuần tuổi	61	45,19
>1 tháng tuổi	29	21,48
Mọi lứa tuổi	39	28,89
Triệu chứng bệnh thường xảy ra		
Tiêu chảy	127	94,07
Khò khè, thở khó	127	94,07
Sốt, bỏ ăn	30	22,22
Triệu chứng khác	29	21,48
Chẩn đoán bệnh và điều trị		
Dựa vào triệu chứng bệnh	120	88,89
Mổ khám gà bệnh	49	36,30
Tự mua thuốc về điều trị bệnh cho gà	41	30,37
Gọi cán bộ thú y lại điều trị bệnh cho gà	79	58,52
Để gà tự khỏi bệnh	23	17,04
Thuốc sử dụng điều trị bệnh		
Thuốc kháng sinh	135	100,0
Thuốc bồi dưỡng	131	97,04
Các nhóm thuốc khác	25	18,52
Gửi mẫu làm kháng sinh đồ		
Có gửi mẫu đi làm kháng sinh đồ	11	8,15
Không gửi đi làm kháng sinh đồ	124	91,85

Tình hình dịch bệnh xảy ra trên gà đã được thể hiện ở Bảng 2. Cụ thể, có ba nhóm bệnh xảy ra trên gà, bệnh đường tiêu hóa và bệnh đường hô hấp xảy ra chiếm tỷ lệ tương đương nhau (94,07%), các bệnh khác chiếm tỷ lệ thấp hơn. Trong các cơ sở chăn nuôi gà này có khoảng 50,37% cơ sở có gà bệnh thường xảy ra quanh năm.

Gà ở lứa tuổi <1 tuần tuổi là dễ mắc bệnh nhất và chiếm tỷ lệ cao (73,33%), kế đến là gà 1-4 tuần tuổi ít mắc bệnh hơn (45,19%), gà ở mọi lứa tuổi cũng ít mắc bệnh (28,89%) và gà >1 tháng tuổi ít mắc bệnh nhất (21,45%). Trong quá trình chăn nuôi đàn gà thường có biểu hiện tiêu chảy, khò khè nhiều (94,07%), ngoài ra cũng có các triệu chứng khác như bỏ ăn, sốt, ủ rũ, xù lông...

Khi gà bị bệnh, phần lớn các cơ sở chăn nuôi gà dựa vào triệu chứng để chẩn đoán bệnh và cũng có một số cơ sở nuôi gà mổ khám gà bệnh để chẩn đoán. Một thực tế đáng lo ngại là chỉ có khoảng 58,52% cơ sở nuôi gà gọi cán bộ thú y lại điều trị bệnh cho gà, phần còn lại là các cơ sở nuôi gà tự mua thuốc về điều trị bệnh cho gà hoặc để gà tự khỏi bệnh. Khi điều trị bệnh cho gà, có 100% cơ sở chăn nuôi gà có sử dụng thuốc kháng sinh, 97,04% cơ sở chăn nuôi gà có sử dụng thuốc bồi dưỡng và 18,25% cơ sở chăn nuôi gà có sử dụng các nhóm thuốc khác.

Trong quá trình chăn nuôi, khi đàn gà có biểu hiện bệnh chỉ có số ít (8,15%) cơ sở chăn nuôi gà gửi mẫu đi xét nghiệm nguyên nhân gây ra bệnh và thử kháng sinh đồ trước khi điều trị, phần lớn (91,85%) là các cơ sở chăn nuôi gà không gửi mẫu đi xét nghiệm mà để gà tự khỏi hoặc tự điều trị theo kinh nghiệm bản thân. Ngoài ra, khi cần mua thuốc để phòng trị bệnh cho gà người chăn nuôi mô tả một vài triệu chứng với cán bộ thú y địa phương hoặc với cửa hàng thuốc thú y, người bán sẽ tư vấn các loại thuốc có thể sử dụng.

Như vậy, để kiểm soát sử dụng kháng sinh trong chăn nuôi cần tác động tất cả các yếu tố liên quan, không chỉ mạng lưới thú y mà còn cần nâng cao trình độ, nhận thức và trách nhiệm của người bán thuốc, người chăn nuôi để hạn chế tuyệt đối việc lạm dụng và sử dụng kháng sinh không hợp lý trong chăn nuôi.

Hiện trạng việc sử dụng thuốc kháng sinh trong chăn nuôi gà tại tỉnh Trà Vinh

Bảng 3. Hiện trạng sử dụng thuốc kháng sinh trong chăn nuôi gà (n=135)

Chỉ tiêu theo dõi	Cơ sở chăn nuôi gà	Tỷ lệ (%)
Mục đích sử dụng thuốc kháng sinh		
Phòng bệnh	91	67,41
Điều trị bệnh	116	85,93
Để kích thích tăng khối lượng	21	15,56
Thời điểm sử dụng thuốc kháng sinh		
Khi gà có dấu hiệu bị bệnh	95	70,37
Khi thay đổi thời tiết đột ngột	56	41,48
Lúc thời tiết chuyển mùa	69	51,11
Úm gà con	135	100,0
Khi nghe có dịch bệnh ở trại gà khác	39	28,89

Chỉ tiêu theo dõi	Cơ sở chăn nuôi gà	Tỷ lệ (%)
Cách chọn thuốc kháng sinh để sử dụng		
Cán bộ thú y chọn giúp	79	58,52
Người bán thuốc chọn giúp	85	62,96
Theo kinh nghiệm bản thân	44	32,59
Theo thông tin từ người nuôi gà khác	26	19,26
Theo nhân viên công ty thuốc tư vấn	9	6,67
Liều dùng thuốc kháng sinh		
Theo chỉ định trên nhãn thuốc	94	69,63
Liều thấp hơn chỉ định trên nhãn thuốc	11	8,15
Liều cao hơn chỉ định trên nhãn thuốc	13	9,63
Không xác định liều dùng	12	8,89
Cách dùng thuốc kháng sinh		
Pha cho uống trực tiếp từng con	27	20,0
Chích từng con	38	28,15
Trộn vào thức ăn cho ăn	81	60,0
Pha vào nước uống cho uống	83	61,48
Liệu trình thuốc kháng sinh		
Mỗi ngày	32	23,70
1 ngày	14	10,37
3 ngày liên tục	41	30,37
4-5 ngày liên tục	28	20,74
6-7 ngày liên tục	20	14,81
Phối hợp thuốc kháng sinh		
Kháng sinh đơn chất	20	14,81
Kháng sinh phối hợp sẵn	115	85,19
Thời gian ngưng thuốc		
Ngưng thuốc theo chỉ định trước xuất bán gà thịt	12	8,89
Không ngưng thuốc theo chỉ định trước xuất bán gà thịt	123	91,11

Kết quả điều tra về thực trạng sử dụng thuốc kháng sinh tại các cơ sở chăn nuôi gà được trình bày ở Bảng 3, cơ sở sử dụng kháng sinh cho mục đích trị bệnh là 85,93%, mục đích cho phòng bệnh là 67,41% và đề kích thích tăng khối lượng là 15,56%. Kết quả này cao hơn nghiên cứu của Lưu Quỳnh Hương và cs. (2022) về tình hình sử dụng kháng sinh trên các trại nuôi gà thịt của địa bàn tỉnh Nam Định và Thái Nguyên.

Kết quả điều tra cũng cho thấy rằng, thời điểm sử dụng kháng sinh chủ yếu khi gà có dấu hiệu bị bệnh (70,37%), lúc chuyển mùa (51,11%) hay thay đổi thời tiết đột ngột (41,11%), lúc úm

gà con (100%). Cũng có một số trường hợp khi nghe có dịch bệnh ở trại gà khác ở gần thì sử dụng kháng sinh (28,89%).

Có tới 62,96% cơ sở được người bán thuốc chọn giúp kháng sinh sử dụng cho gà, 32,59% cơ sở sử dụng theo kinh nghiệm bản thân để chọn thuốc kháng sinh, 58,52% cơ sở nuôi gà nhờ cán bộ thú y chọn giúp, 19,26% cơ sở nuôi gà sử dụng theo thông tin từ người nuôi gà khác và chỉ có 6,67% số cơ sở nuôi gà sử dụng theo nhân viên công ty thuốc tư vấn. Nghiên cứu của Dương Thị Toan và cs. (2015) cho biết có 50% số trại quyết định kháng sinh sử dụng theo kinh nghiệm chủ trại và theo nghiên cứu của Lưu và cs. (2021) cho biết có 38% số trại sử dụng kháng sinh theo kinh nghiệm bản thân, 70% số trại chăn nuôi gà tìm đến tư vấn của các cửa hàng thuốc thú y và 24,8% số trại tìm sự tư vấn của cán bộ thú y địa phương. Qua điều tra cho thấy, việc tự điều trị kháng sinh bằng kinh nghiệm của chủ nuôi gà có thể dẫn đến hiện tượng kháng thuốc của các vi khuẩn gây bệnh sẽ gây khó khăn cho việc điều trị bệnh và sẽ gây thiệt hại cho người chăn nuôi gà.

Trong các cơ sở nuôi gà được điều tra có 69,63% cơ sở nuôi gà sử dụng liều theo chỉ định trên nhãn thuốc, các cơ sở chăn nuôi gà còn lại là sử dụng liều cao hơn, thấp hơn liều chỉ định hoặc không xác định liều khi sử dụng. Kết quả này cao hơn kết quả nghiên cứu của Lưu Quỳnh Hương và cs. (2022), có 9,63% cơ sở nuôi gà sử dụng kháng sinh với liều cao hơn chỉ định trên nhãn thuốc, 98,15% sử dụng liều thấp hơn chỉ định trên nhãn thuốc và đặc biệt có 8,89% số cơ sở nuôi gà sử dụng kháng sinh bừa bãi không xác định liều. Việc sử dụng thuốc kháng sinh không theo liều hướng dẫn của nhà sản xuất có thể dẫn đến nguy cơ kháng kháng sinh của các mầm bệnh gây ra trên gà, gây ra tình trạng lờn thuốc trong quá trình điều trị ảnh hưởng đến hiệu quả và năng suất chăn nuôi. Trong quá trình chăn nuôi có 61,48% cơ sở nuôi gà pha thuốc kháng sinh vào nước cho gà uống; 60,0% cơ sở chăn nuôi trộn thuốc vào thức ăn cho gà ăn; 20,0% cơ sở chăn nuôi cho gà uống thuốc trực tiếp và đặc biệt có 28,15% cơ sở nuôi sử dụng thuốc dạng tiêm để chích cho gà. Liều trình sử dụng thuốc kháng sinh trung bình từ 4-5 ngày chiếm tỷ lệ 20,74%, 6-7 ngày chiếm 14,81%, 3 ngày liên tục 30,37%, có một số cơ sở chăn nuôi gà sử dụng kháng sinh không hợp lý như sử dụng một ngày chiếm 10,37% và sử dụng mỗi ngày chiếm 23,37%.

Các cơ sở nuôi gà chăn nuôi sử dụng thuốc kháng sinh phối hợp sẵn chiếm tỷ lệ cao hơn (85,19%) sử dụng kháng sinh đơn chất (14,81%) và sự sai khác có ý nghĩa thống kê ($p < 0,05$).

Một thực tế đáng lo ngại là đa số các cơ sở nuôi gà (91,11%) không ngưng thuốc theo chỉ định trên nhãn thuốc để xuất bán gà giết thịt, chỉ có số ít cơ sở là tuân theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Kết quả này cao hơn kết quả nghiên cứu của Võ Thị Trà An và cs. (2002), có 44,5% các cơ sở không ngưng thuốc trước khi giết thịt đúng quy định. Chỉ có 8,89% cơ sở chăn nuôi gà ngưng thuốc theo chỉ định trên nhãn thuốc mới xuất bán gà. Điều này cho thấy, có thể gây tồn dư kháng sinh trong thịt gà dẫn đến ảnh hưởng sức khỏe người tiêu dùng.

Bảng 4. Các loại thuốc kháng sinh thường sử dụng nuôi gà tại tỉnh Trà Vinh (n=135)

STT	Tên thương mại của thuốc có kháng sinh	Cơ sở chăn nuôi gà	Tỷ lệ (%)
1	Bio-Chlortetracycline 100	37	27,40
2	VMD-Amox 10% plus	50	37,04
3	Bio-Kitasultrim	34	25,18
4	Tylosin-50	12	8,89

STT	Tên thương mại của thuốc có kháng sinh	Cơ sở chăn nuôi gà	Tỷ lệ (%)
5	Bio-Ampro 600	77	57,04
6	Amox-Colis	84	62,22
7	Bio-Colistin premix	33	24,44
8	Bio-Enro-C	32	23,70
9	Anti-CCRD	36	26,67
10	Thuốc úm gà, vịt	45	33,33
11	Terra-C	23	17,04
12	Bio-BMD	33	24,44
13	Hangen-tylo	19	14,07
14	Neotesol	43	31,85
15	Ampiseptyl	55	40,74
16	Quino coli	37	27,41

Trên thực tế, các cơ sở nuôi gà sử dụng rất nhiều loại kháng sinh khác nhau để phòng trị các bệnh xảy ra trên gà trong quá trình chăn nuôi. Trong nghiên cứu này có 16 loại kháng sinh thương phẩm được sử dụng nuôi gà, sự lựa chọn kháng sinh thương phẩm tại các cơ sở chăn nuôi không có sự đồng nhất ($p < 0,001$). Kết quả này thấp hơn kết quả nghiên cứu của Đậu Ngọc Hào và cs. (2008) có tới trên 20 loại kháng sinh được sử dụng trong các trang trại chăn nuôi gà thịt ở Hưng Yên và Hà Tây. Tỷ lệ sử dụng kháng sinh cao nhất (62,22%) là Amox-Colis. Các loại kháng sinh được sử dụng nhiều nhất (sau Amox-Colis) là Bio-Ampro 600 (57,04%), Ampiseptyl (40,74%), VMD-Amox 10% plus (37,04%), thuốc úm gà, vịt (33,33%), Neotesol (31,85%). Thực tế cho thấy đây là các kháng sinh được sử dụng trong việc phòng trị bệnh cho gia cầm mang lại hiệu quả, dễ sử dụng nên được các cơ sở chăn nuôi thường xuyên mua về sử dụng qua việc phối trộn thức ăn cho gà ăn hoặc hòa vào nước cho gà uống. Kháng sinh ít được sử dụng nhất là Tylosin-50 (8,89%), kế đến là Hangen-tylo (14,07%) là hai loại thuốc dạng pha tiêm. Theo Đinh Thiện Thuận và cs. (2003) điều tra 628 cơ sở chăn nuôi heo, gà tại Bình Dương, có 26 loại kháng sinh đã được sử dụng phổ biến. Kết quả điều tra ở nghiên cứu này cũng cho thấy việc sử dụng thuốc kháng sinh cho gà cũng còn rất phổ biến tại Trà Vinh. Tuy nhiên, trên thị trường có rất nhiều loại kháng sinh dùng trong thú y được bán tràn lan, khó có sự kiểm soát triệt để của các cơ quan chức năng. Việc sử dụng kháng sinh không hợp lý có thể tạo ra các sản phẩm chăn nuôi không đảm bảo an toàn cho người tiêu dùng và đặc biệt là sẽ làm tăng sự kháng thuốc của vi khuẩn gây bệnh trên gà (Donovan, 2002).

Bảng 5. Đánh giá của người chăn nuôi về hiệu quả sử dụng thuốc kháng sinh cho gà (n=135)

Chỉ tiêu theo dõi	Cơ sở chăn nuôi gà	Tỷ lệ (%)
Hiệu quả sử dụng thuốc kháng sinh		
Không hiệu quả	123	91,11
Có hiệu quả	12	8,89

Chỉ tiêu theo dõi	Cơ sở chăn nuôi gà	Tỷ lệ (%)
Thời gian thay đổi thuốc kháng sinh sử dụng		
Sau sử dụng 1 ngày	9	6,67
Sau sử dụng 3 ngày	23	17,04
Sau sử dụng 5 ngày	33	24,44
Sau sử dụng 7 ngày	25	18,52
Sau 1 đợt dùng thuốc	24	17,78
Sau mỗi đợt nuôi mới	20	14,81
Thay đổi mỗi ngày	1	0,74
Lý do sử dụng kháng sinh không hiệu quả		
Do thuốc không hiệu quả	31	22,96
Do không biết bệnh gì sử dụng	27	20,00
Do không biết tính liều dùng	41	30,37
Do không biết cách pha vào nước hoặc trộn vào thức ăn	26	19,26
Do sử dụng không liên tục	83	61,48
Suy nghĩ về việc sử dụng thuốc kháng sinh cho gà		
Là cần thiết	135	100
Không cần thiết	0	0,0

Kết quả điều tra tại Bảng 5 đánh giá hiệu quả sử dụng thuốc kháng sinh của các chủ cơ sở chăn nuôi gà tại Trà Vinh. Cụ thể, trong quá trình chăn nuôi có tới 91,11% cơ sở nuôi gà cho biết lần một sử dụng kháng sinh không có hiệu quả nên sử dụng thuốc kháng sinh khác thay thế, có vài chủ cơ sở chăn nuôi cho biết sử dụng kháng sinh hiệu quả (8,89%). Thực tế cho thấy, các cơ sở chăn nuôi gà thay đổi thuốc kháng sinh sử dụng sau 1,3,5,7 ngày lần lượt là 6,67%, 17,04%, 24,44%, 18,52%. Thay thế thuốc kháng sinh khác sau một đợt dùng thuốc chiếm 17,78% và sau mỗi đợt nuôi mới chiếm 14,81%. Ngoài ra có 0,74% cơ sở nuôi gà sử dụng thuốc kháng sinh khác nhau mỗi ngày.

Có nhiều lý do sử dụng thuốc kháng sinh không có hiệu quả, phần lớn các cơ sở nuôi gà cho rằng do sử dụng thuốc kháng sinh không liên tục (61,48%). Có một số cơ sở nuôi gà có ý kiến khác là do không biết tính liều (30,37%); do chất lượng thuốc không tốt (22,96%); do không biết bệnh gì sử dụng kháng sinh đại không lựa chọn (20,0%) và do không biết cách pha vào nước hoặc trộn vào thức ăn (19,26%).

Tất cả các cơ sở nuôi gà được phỏng vấn cho rằng về việc sử dụng thuốc kháng sinh cho gà là rất cần thiết để phòng, trị bệnh cho gà. Việc sử dụng kháng sinh trong chăn nuôi gà còn rất phổ biến, có thể là nguy cơ dẫn đến tình trạng kháng kháng sinh. Đây là vấn đề đang lo ngại hàng đầu của WHO, trong đó Việt Nam được xếp vào “một trong những nước có tỷ lệ kháng kháng sinh cao nhất trên thế giới” (Luu Quỳnh Hương và cs., 2022). Do vậy, để hạn chế tình trạng kháng kháng sinh trong chăn nuôi, ngoài các cơ quan chức năng thì rất cần sự chung tay của toàn thể cộng đồng.

KẾT LUẬN

Các cơ sở chăn nuôi tại Trà Vinh nuôi gà với nhiều quy mô nuôi khác nhau, thường nuôi các giống gà địa phương và gà nhập ngoại, nuôi theo ba phương thức nuôi khác nhau, mua gà con từ các trại chăn nuôi gà bán giống là chủ yếu, đa phần mục đích nuôi là để bán, thức ăn cho gà đa dạng. Các cơ sở chăn nuôi gà thường phòng các bệnh truyền nhiễm, có sử dụng thuốc bồi dưỡng bổ sung cho gà để phòng trị bệnh, phần lớn các cơ sở nuôi gà có tỷ lệ hao hụt trung bình, các cơ sở nuôi gà nhỏ lẻ khi nuôi họ tự chăm sóc nuôi dưỡng và phòng trị bệnh cho gà, nhận thức của người chăn nuôi gà về kỹ thuật chăm sóc nuôi dưỡng và phòng trị bệnh cho gà còn thấp, đặc biệt là tại các cơ sở nuôi gà được khảo sát có tới 86,67% cơ sở nuôi gà được phòng vẫn sử dụng kháng sinh phòng bệnh cho gà và 100% cơ sở nuôi gà sử dụng kháng sinh để trị bệnh cho gà. Ngoài ra còn có một số cơ sở nuôi gà sử dụng kháng sinh để kích thích tăng khối lượng (15,56%). Chỉ có 69,63% cơ sở nuôi gà sử dụng liều dùng theo khuyến cáo của nhà sản xuất, các cơ sở nuôi gà còn lại là sử dụng liều khác. Có một số cơ sở nuôi gà tự ý sử dụng kháng sinh cho gà (32,59%), không ngưng thuốc theo chỉ định trên nhãn thuốc trước xuất bán gà (91,11%) và có tới 91,85% cơ sở nuôi gà không gửi mẫu làm kháng sinh đồ. Những điều này có thể dẫn tới hiện tượng kháng thuốc của các vi khuẩn gây bệnh và gây thiệt hại kinh tế cho người chăn nuôi gà, đồng thời ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng. Vì vậy, thông tin liên quan sử dụng kháng sinh một cách khoa học và an toàn là vấn đề cần được quan tâm.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt

- Võ Thị Trà An, Nguyễn Ngọc Tuấn và Nguyễn Như Pho. 2002. Tình hình sử dụng kháng sinh và dư lượng kháng sinh trong thịt gà tại TP Hồ Chí Minh. Tạp chí Khoa học kỹ thuật Thú y. Hội Thú y Việt Nam. Tập 9, số 2:53-62.
- Chăn nuôi Việt Nam. 2022. Thống kê Chăn nuôi Việt Nam năm 2022 về số lượng đầu con và sản phẩm gia súc, gia cầm, vật nuôi khác. <http://channuovietnam.com/thong-ke-chan-nuoi/>.
- Đậu Ngọc Hào, Chử Văn Tuất và Trần Thị Mai Thảo. 2008. Khảo sát tình hình sử dụng kháng sinh trong chăn nuôi lợn thịt, gà thịt ở một số trang trại chăn nuôi tập trung trên địa bàn tỉnh Hưng Yên và Hà Tây. Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Bộ Nông nghiệp và PTNT. Số 4:48-52.
- Lưu Quỳnh Hương, Trần Thị Thu Hằng, Lê Thị Hồng Nhung, Đỗ Thị Thu Thúy, Hoàng Minh Đức, Nguyễn Thị Thanh Huyền, Nguyễn Thị Thu Hằng và Nguyễn Văn Cẩm. 2022. Tình hình sử dụng kháng sinh tại các trại gà thịt trên địa bàn tỉnh Nam Định và Thái Nguyên. Tạp chí Khoa học kỹ thuật Thú y. Tập 29, số 1: 52-61.
- Đinh Thiện Thuận, Nguyễn Ngọc Tuấn, Võ Thị Trà An, Lê Thanh Hiền, Võ Bá Lâm và Khương Thị Ninh. 2003. Bước đầu khảo sát tình hình sử dụng kháng sinh trong chăn nuôi và dư lượng kháng sinh trong thịt gà thương phẩm trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Tạp chí Khoa học kỹ thuật thú y. Hội Thú y Việt Nam. Tập 10, số 1:50-57.
- Dương Thị Toan và Nguyễn Văn Lưu. 2015. Tình hình sử dụng kháng sinh trong chăn nuôi lợn thịt, gà thịt ở một số trại chăn nuôi trên địa bàn tỉnh Bắc Giang. Tạp chí khoa học và phát triển. Học viện Nông nghiệp Việt Nam. Tập 13, số 5: 717-722.

Tiếng nước ngoài

- Da Costa, P.M., Loureiro, L. and Matos, A.J. 2013. Transfer of multidrug-resistant bacteria between intermingled ecological niches: the interface between humans, animals and the environment. Int. J. Environ. Res. Public Health 10, 278-294.
- Donovan, S. 2002. Clinical consequences of antibiotic misuse. Antibiotic resistance. In (ed): American college of Physicians. Paper in section of infectious diseases. <http://www.acponline.org/ear/vas2002/>

antibiotics.htm.

Luu, Q.H., Nguyen, T.L.A., Pham, T.N., Vo, N.G. and Padungtod, P. 2021. Antimicrobial use in household, semi-industrialized, and industrialized pig and poultry farms in Viet Nam. *Prev Vet med.* 189: 105292.doi: 10.1016/j.prevetmed.2021.105292. Epub 2021. Feb 9.PMID: 33621709.

Rushton, J., Ferreira, J.P. and Star, K., 2015. The use of antimicrobials in the livestock sector. *OECD food, Agriculture and Fisheries Papers*, OECD Publishing, No. 68.

ABSTRACT

Situation on antibiotic use in chicken farms in Tra Vinh province

This study aimed to assess the current status of antibiotic usage in chicken production on 135 backyard chicken farms in Tra Vinh province. The results showed that the use of antibiotics is relatively common in raising backyard chickens; there are 16 commercial antibiotics, of which Amox-Colis is commonly used (62.22%). This survey revealed that antibiotics were used up to 86.67% for disease prevention and 100% for disease treatment. There are some households using antibiotics to enhance lean meat in chicken production (15.56%). Only 69.63% of households used the dose recommended by the manufacturer; the remaining households used the dose incorrectly. Some households arbitrarily used antibiotics (32.59%) without following a withdrawal period stated on the label to sell chickens (91.11%), and up to 91.85% of households did not send samples for antibiotic susceptibility testing. The uncontrolled use of antibiotics in household chicken production can increase the risk of antibiotic resistance in bacteria, causing economic losses to farmers and affecting public health.

Keywords: *antibiotic, antibiotic dose, chicken, Tra Vinh province*

Ngày nhận bài: 03/8/2023

Ngày phản biện đánh giá: 14/8/2023

Ngày chấp nhận đăng: 30/8/2023

Người phản biện: TS. Nguyễn Thị Nga